

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 796 /TCT-PCCS

V/v: trích khấu hao đối với TSCD.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2006.

Kính gửi: Cục thuế thành phố Hà Nội.

Trả lời công văn số 436/CT-HTr ngày 13/1/2006 của Cục thuế thành phố Hà Nội hỏi về việc trích khấu hao đối với tài sản cố định, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ công văn số 2926 TC/TCT ngày 14/3/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chứng từ, thuế đối với tài sản dịch chuyển, góp vốn của doanh nghiệp.

- Tại điểm 4 Điều 4 Mục II Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định ban hành kèm theo Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính có hướng dẫn: "Nguyên giá tài sản cố định của cá nhân, hộ kinh doanh cá thể thành lập doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần mà không còn hoá đơn, chứng từ là giá trị hợp lý do doanh nghiệp tự xác định tại thời điểm đăng ký kinh doanh và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của giá trị đó.

Trường hợp giá trị tài sản cố định do doanh nghiệp tự xác định lớn hơn so với giá bán thực tế của tài sản cố định cùng loại hoặc tương đương trên thị trường, thì doanh nghiệp phải xác định lại giá trị hợp lý của tài sản cố định làm căn cứ tính thuế thu nhập doanh nghiệp; nếu giá trị tài sản cố định vẫn chưa phù hợp với giá bán thực tế trên thị trường, cơ quan thuế có quyền yêu cầu doanh nghiệp xác định lại giá trị của tài sản cố định thông qua Hội đồng định giá ở địa phương hoặc tổ chức có chức năng thẩm định giá theo quy định của pháp luật."

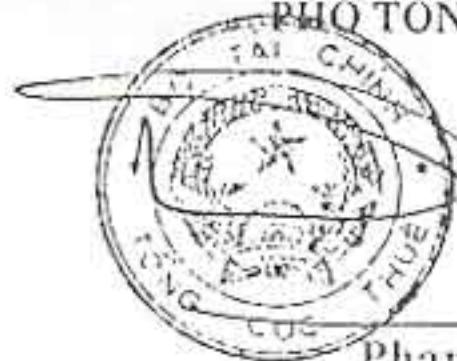
Căn cứ vào các hướng dẫn nêu trên thì, đối với cá nhân không kinh doanh góp vốn bằng tài sản cố định thuộc loại phải đăng ký quyền sở hữu là văn bản chứng nhận góp vốn; biên bản giao nhận tài sản, biên bản định giá tài sản. Nếu việc định giá tài sản góp vốn chưa phù hợp thì cơ quan thuế có quyền yêu cầu doanh nghiệp xác định lại giá trị tài sản theo điểm 4 Điều 4 mục II Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định ban hành kèm theo Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VT; PCCS(2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khuong